

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 829/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 14 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành
thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 33/TTr-SXD ngày 06/4/2016 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 230/STP-TTHC ngày 31/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Trà

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 829/QĐ-UBND
ngày 14/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính
	Lĩnh vực Quy hoạch
1	Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND huyện
2	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
3	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
4	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
5	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
6	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
7	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
8	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
9	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Quy hoạch

1. Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND huyện

1.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Căn cứ vào thông tin quy hoạch, chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch theo các trường hợp quy định tại Điều 32 của Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng gửi UBND huyện cấp giấy phép quy hoạch.

Bước 2: Căn cứ vào yêu cầu quản lý, kiểm soát phát triển của khu chức năng đặc thù, Quy định quản lý theo quy hoạch chung xây dựng, đề xuất của chủ đầu tư, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện có trách nhiệm xem xét hồ sơ, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và báo cáo UBND huyện cấp giấy phép quy hoạch về nội dung giấy phép quy hoạch. Thời gian thẩm định hồ sơ và lấy ý kiến không quá 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch hợp lệ.

Bước 3: UBND huyện xem xét và cấp giấy phép quy hoạch trong thời gian không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định cấp giấy phép quy hoạch của cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung hoặc riêng lẻ trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, nhưng cần điều chỉnh ranh giới hoặc một số chỉ tiêu sử dụng đất, trong quá trình thẩm định hồ sơ cấp giấy phép quy hoạch, cơ quan quản lý quy hoạch phải tổ chức lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư có liên quan về nội dung cấp phép. Đại diện cộng đồng dân cư có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

1.2. Cách thức thực hiện

- Trực tiếp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch;
- Sơ đồ vị trí địa điểm đề nghị cấp giấy phép quy hoạch;
- Dự kiến phạm vi, ranh giới khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch;
- Dự kiến nội dung đầu tư, quy mô dự án và tổng mức đầu tư;
- Báo cáo về pháp nhân và năng lực tài chính để triển khai dự án.

b) Số lượng hồ sơ : 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân huyện.
 - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

- Giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung.

- Giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ.

1.8. Phí, Lệ phí: 2.000.000đ/1 giấy phép.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung (quy định tại mẫu số 1 đính kèm thủ tục).

- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ (quy định tại mẫu số 2 đính kèm thủ tục).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không có.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Thông tư số 23/2012/TT-BXD ngày 16/02/2012 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp phép quy hoạch.

Mẫu số 1

(Ban hành theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
 (Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

Kính gửi:

1. Chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường Phường (xã)
- Tỉnh, thành phố:
- Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:
- Phường (xã) Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố:
- Phạm vi dự kiến đầu tư:
- Quy mô, diện tích: (ha).
- Hiện trạng sử dụng đất
3. Nội dung đầu tư:
- Chức năng dự kiến:
- Cơ cấu sử dụng đất dự kiến:
4. Tổng mức đầu tư dự kiến:
5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm

Người làm đơn
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2

(Ban hành theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
 (Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ)

Kính gửi:

1. Chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường Phường (xã)
- Tỉnh, thành phố:
- Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô xây dựng công trình:
- Phường (xã) Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố:
- Phạm vi ranh giới:
- Quy mô, diện tích: (ha).
- Hiện trạng sử dụng đất
3. Nội dung đầu tư:
- Chức năng công trình:
- Mật độ xây dựng: %
- Chiều cao công trình: m.
- Số tầng:
- Hệ số sử dụng đất:
- Dự kiến tổng diện tích sàn: m².
4. Tổng mức đầu tư dự kiến:
5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm

Người làm đơn
 (Ký, ghi rõ họ tên)

2. Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

2.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

Bước 2: Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định;
- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ.
- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ.
- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch.
- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

2.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

2.8. Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đồ án.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.
- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

3. Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

3.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

Bước 2: Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định đồ án.
- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ.
- Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt.
- Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án.
- Bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định.
- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đồ án quy hoạch.

- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng.

- Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

3.4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng.

3.8. Phí, Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đồ án.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

4. Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

4.1. Trình tự thực hiện

- Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định.
- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ bao gồm các bản vẽ in màu thu nhỏ.
- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ.
- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch.
- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

4.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

4.8. Phí, Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đồ án.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không có.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.
- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

5. Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

5.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

Bước 2: Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định đồ án.
- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ;
- Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt;
- Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án; bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định;
- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đồ án quy hoạch.

- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng.

- Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

5.4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

5.8. Phí, Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đồ án.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không có.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

6. Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

6.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

Bước 2: Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

6.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định.
- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ.
- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ.
- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch.
- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

6.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

6.8. Phí, Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đồ án.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không có.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.
- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.
- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

7. Thẩm định đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

7.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đề án điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

Bước 2: Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

7.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định đề án.
- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ.
- Dự thảo quy định quản lý theo đề án quy hoạch xây dựng được duyệt.
- Dự thảo quyết định phê duyệt đề án; bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định.
- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đề án quy hoạch.

- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng.

- Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đề án.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

7.4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định đề án quy hoạch xây dựng.

7.8. Phí, Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đề án.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không có.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

8. Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

8.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

Bước 2: Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

8.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định.
- Thuyết minh nội dung nhiệm vụ bao gồm các bản vẽ in màu thu nhỏ.
- Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ; các văn bản pháp lý có liên quan.
- Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch.
- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

8.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

8.8. Phí, Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đồ án.

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không có.

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.
- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

9. Thẩm định đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý

9.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đề án điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

Bước 2: Cơ quan quản lý quy hoạch sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.

9.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 – Chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ gồm

- Tờ trình đề nghị thẩm định đề án.
- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ in màu thu nhỏ.
- Dự thảo quy định quản lý theo đề án quy hoạch xây dựng được duyệt.
- Dự thảo quyết định phê duyệt đề án; bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định.
- Văn bản pháp lý có liên quan; văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đề án quy hoạch.
- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng.
- Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đề án.

b) Số lượng hồ sơ : 03 (bộ).

9.4. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng.

9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

9.8. Phí, Lệ phí: Bộ Xây dựng quy định chi tiết về chi phí thẩm định đề án.

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không có.

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): không.

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.
- Nghị định số 44//2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng, về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

